

Số: 3391/TB-BVT

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Văn bản số 2718/SYT-KHTC ngày 27/6/2024 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai thực hiện Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê của Bệnh viện Đa khoa tỉnh;

Căn cứ 1677/QĐ-BVT 02 tháng 7 năm 2024 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh về việc thành lập Hội đồng triển khai thực hiện Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số: 093/2024/884/CT – VALUINCO/BAN2 ngày 15/11/2024 của Công ty Cổ phần Định giá và Tư vấn Đầu tư Quốc Tế;

Căn cứ Biên bản họp ngày 21/11/2024 về việc xác định giá khởi điểm để bán đấu giá 04 vị trí cho thuê theo Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện việc tổ chức đấu giá tài sản thanh lý như sau:

1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá

Tên đơn vị: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Bạch Đằng, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Số điện thoại: 0916660189 - 0903269309

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá

2.1. Tên tài sản

2.1.1 Cho thuê một phần khoa Dinh Dưỡng: Khu vực chế biến, cung cấp xuất ăn và khu vực nhân viên y tế ngồi ăn (Diện tích 468 m²).

2.1.2. Cho thuê khu đất sau tòa nhà xét nghiệm làm dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy (Diện tích 1.137 m²).

2.1.3. Cho thuê khu vực xen giữa các tòa nhà của Bệnh viện khai thác dịch vụ trông giữ xe ô tô (Diện tích: 1.200 m²).

2.1.4. Cho thuê góc trong cầu thang lên xuống tòa Nhà Xét nghiệm, Chuẩn đoán hình ảnh. Kinh doanh dịch vụ phụ trợ cho bệnh viện (Diện tích: 20 m²).

2.2. Số lượng tài sản: 04 vị trí cho thuê

2.3. Chất lượng tài sản: Giá của tài sản đấu giá thể hiện tại Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

3. Giá khởi điểm của 04 vị trí tài sản cho thuê:

3.1. Cho thuê một phần khoa Dinh Dưỡng: Khu vực chế biến, cung cấp xuất ăn và khu vực nhân viên y tế ngồi ăn (Diện tích 468 m²).

- Giá khởi điểm: 35.000.000đ/tháng (Ba mươi năm triệu đồng chẵn).

- Bước giá: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

3.2. Cho thuê khu đất sau tòa nhà xét nghiệm làm dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy (Diện tích 1.137 m²).

- Giá khởi điểm: 72.500.000đ/tháng (Bảy mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

- Bước giá: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

3.3. Cho thuê khu vực xen giữa các tòa nhà của Bệnh viện khai thác dịch vụ trông giữ xe ô tô (Diện tích: 1.200 m²).

- Giá khởi điểm: 48.500.000đ/tháng (Bốn mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

- Bước giá: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

3.4. Cho thuê góc trong cầu thang lên xuống tòa Nhà Xét nghiệm, Chuẩn đoán hình ảnh. Kinh doanh dịch vụ phụ trợ cho bệnh viện (Diện tích: 20 m²).

- Giá khởi điểm: 10.000.000đ/tháng (Mười triệu đồng chẵn).

- Bước giá: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Giá trên chưa bao gồm phí, thuế và các chi phí khác theo quy định của pháp luật. Mức giá trên là giá khởi điểm để Bệnh viện tỉnh Quảng Ninh làm căn cứ để tiếp tục thực hiện quy trình lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo quy định.

Hình thức đấu giá, phương thức trả giá: Hình thức bỏ phiếu gián tiếp, theo phương thức trả giá lên.

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản bao gồm các tiêu chí sau

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM

(Theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp)

TT	Nội dung	Mức tối đa
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0

1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0

1	Trong năm trước liên kê đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	Trong năm trước liên kê đã tổ chức đấu giá thành công các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0

4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0

3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
	Tổ chức đấu giá tài sản có địa chỉ trụ sở chính tại tỉnh Quảng Ninh và có thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản lâu nhất tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực). Lưu ý: Tổ chức đấu giá tài sản đáp ứng đủ 02 tiêu chí mới được tính điểm	5,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

5. Cách thức lựa chọn tổ chức đấu giá

Việc lựa chọn tổ chức đấu giá được thực hiện trên cơ sở chấm điểm đối với hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá nộp hồ sơ theo đúng thời gian ghi tại mục 7 Thông báo này. Tiêu chí để lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản bao gồm các tiêu chí đánh giá, chấm điểm, đơn vị được lựa chọn là đơn vị đáp ứng đầy đủ các tiêu chí đánh giá, chấm. Tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ hai tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì người có tài sản đấu giá xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó. Trong trường hợp chỉ có một đơn vị đăng ký tham gia đấu giá, đơn vị được lựa chọn nếu đáp ứng được các tiêu chí và có điểm chấm tối thiểu là 60 điểm. Trường hợp không có đơn vị đăng ký hoặc không đáp ứng được các tiêu chí trên, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh sẽ điều chỉnh tiêu chí lựa chọn và thực hiện thông báo lại việc lựa chọn Tổ chức đấu giá.

Lưu ý: Việc đánh giá và chấm điểm căn cứ hồ sơ nộp khi đăng ký tham gia tổ chức đấu giá của Tổ chức đấu giá, có kiểm tra đối chiếu với các thông tin trên Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản (<http://dgts.moj.gov.vn>). Các tiêu chí không có hồ sơ, giấy tờ chứng minh sẽ không được xem xét.

6. Hồ sơ nộp đăng ký tham gia tổ chức đấu giá

Hồ sơ nộp để đăng ký tham gia tổ chức đấu giá gồm:

- Văn bản đề nghị đăng ký tham gia tổ chức đấu giá
- Hồ sơ năng lực đóng quyền đáp ứng các tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá ghi tại mục 4 Thông báo này.

- Có bản báo giá thù lao và chi phí đấu giá theo quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017.

7. Thời hạn, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá

- Thời hạn nộp hồ sơ: Các tổ chức đấu giá có nhu cầu tổ chức đấu giá tài sản nêu trên nộp hồ sơ đăng ký tham gia trong thời gian: từ ngày 22/11/2024 đến hết ngày 27/11/2024. (Trong ngày làm việc, giờ hành chính: Sáng từ 7h30' đến 11h30'; Chiều từ 13h30' đến 16h30').

- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Truyền thông – Hành chính Quản trị, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

+ Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, Phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

+ Số điện thoại: 0916660189 - 0903269309

Lưu ý:

- Chỉ nhận hồ sơ đăng ký trực tiếp, không nhận qua đường bưu điện hoặc các hình thức khác. Người đến nộp hồ sơ trực tiếp phải mang theo giấy giới thiệu có đóng dấu đỏ của người có thẩm quyền và bản photo chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu (mang bản gốc đi để đối chiếu).

- Hồ sơ đăng ký tham gia của tổ chức đấu giá không được hoàn trả trong mọi trường hợp.

Thông báo này được công khai trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản và trang thông tin điện tử của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh thông báo để các Tổ chức đấu giá tài sản trong và ngoài tỉnh Quảng Ninh biết và đăng ký./.

Nơi nhận:

- Phòng VT - TBYT;
- Sở Y tế (đăng tải lên CTTĐT);
- Phòng VT - TBYT (đăng tải lên CTTĐTBV);
- Trang TTĐT Quốc gia về ĐGTS;
- Lưu VT; VT - TBYT: 02 bản.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Bá Việt